

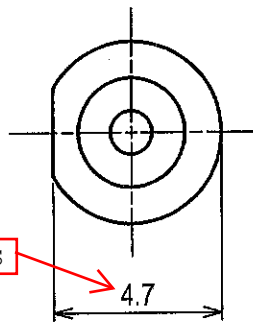
REV.	DATE	DESCRIPTION	REF.No.	DWN.	DSGND.	CHKD.	CUTTING TOLERANCE	
init.	2020/11/09			Nguyen Thi Thuy An	Pham Phu Quoc	Nguyen Phuoc Minh	$0.5 \leq \leq 6$	± 0.1
							$6 < \leq 30$	± 0.2
							$30 < \leq 120$	± 0.3
							$120 < \leq 400$	± 0.5
							TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED APPLIES JIS B 0405-m, JIS B 0419-k	

FINISH MARKS

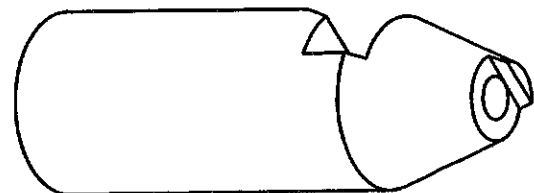
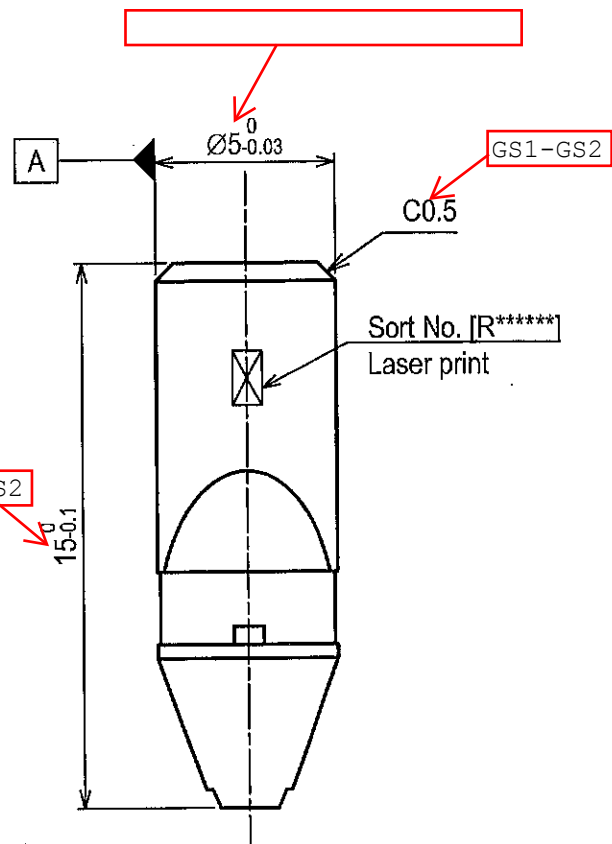
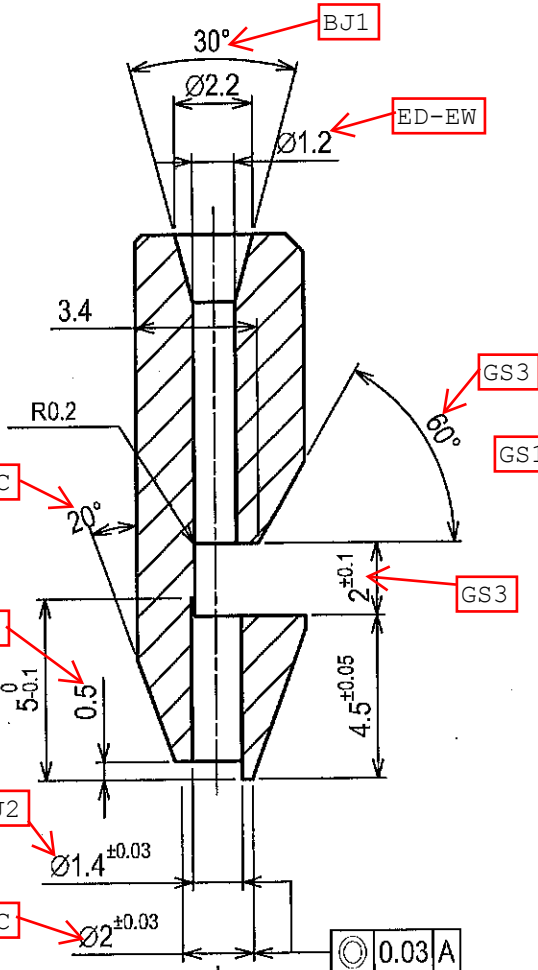
Ra 0.8

GIA CÔNG
VỀ KÍCH
THƯỚC
CHUẨN ĐỂ
LẮP VÀO ĐỒ
GÁ

Li: phay cơ Vát



213 106 03 4 B
300P



This model using for lead wire
with 5.5mm length

414.1060155

CHKD.	MATERIAL	SCALE	TITLE	PARTS NAME
Nguyen_Phuoc_Minh	SLD-MAGIE		部品図 PART DRAWING	電極 ELECTRODE
DSGND.	SURFACE	5:1	部品図 部品圖	电极 電極
DWN.	QUENCH&TEMPER	SIZE	DATE	DWG.No.
Pham_Phu_Quoc	HRC ~	A4V	2020/11/09	R392020

MABUCHI MOTOR CO., LTD.

SNO: **R392020**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG: **100 P**

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
1.VẬT LIỆU: MO Ø5 X 18	